TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/KDTM – ST
Ngày 04/01/2018
"V/v; Tranh chấp về hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Nam Trung.
- *Các hội thẩm Nhân dân:*

1/ Ông: Dương Văn An**.**

2/ Bà: Đinh Thị Hoan**.**

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Phan Bình , Cán bộ Toà án Nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai..

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Chư Pưh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018. Tại phòng xử án Tòa án Nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai – Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2017/TLST – KDTM, ngày 31 tháng 10 năm 2017; về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2017/QĐST – KDTM, ngày 27 tháng 11 năm 2017 và Quyết định Hoãn Phiên tòa số: 05/2017/QĐST-KDTM ngày 19 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S;

Địa chỉ: phường 8, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Do ông Nguyễn Văn H – Trưởng phòng giao dịch C, tỉnh G - Đại diện theo văn bản ủy quyền số 2426/2017/GUQ – PL&TT, ngày 07/8/2017 và giấy ủy quyền số 3960/2017/GUQ – PL, ngày 15/12/2017.

Địa chỉ: 748 Hùng Vương, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Bị đơn: Ông Ma Văn Đ. Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay; Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Sdo ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Gia Lai – PGD C(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) cho ông Ma Văn Đ vay vốn tại hợp đồng tín dụng số HĐTD; LD 1623500063 ngày 22/8/2016 cụ thể:

Số tiền vay: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng)

Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 22/8/2016 đến ngày 24/8/2017)

Dư nợ gốc đến ngày khởi kiện: 150.000.000đ. Nợ lãi, lãi quá hạn (Tạm tính đến ngày xét xử 04/01/2018): Lãi 16.425.000đ, Lãi quá hạn 9.885.640đ.

Mục đích vay vốn: Trồng mới và chăm sóc tiêu.

Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ gốc, lãi vay; ông Ma Văn Đ không trả được nợ, do đó toàn bộ khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD: LD 1623500063 ngày 22/8/2016 giữa Ngân hàng và ông Ma Văn Đ đã bị quá hạn theo quy chế cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng TMCP S.

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên ông Ma Văn Đ có thế chấp bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1101/2016/PGD-CS ngày 23/8/2016; Hợp đồng thế chấp tài sản đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền vay.

Tài sản thế chấp gồm:

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia Le, huyện Chư Sê (nay là xã Ia Blư, huyện Chư Pưh) tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; T055614, thuộc thửa đất số 08, tờ bản đồ số 37. Tổng diện tích đất 7207 m^2. Trong đó diện tích đất ở 400m^2; diện tích đất vườn 6807m^2.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Ma Văn Đ đã vi phạm hợp đồng tín dụng số HĐTD: LD1623500063 ngày 22/8/2016.

Cụ thể: Đến kỳ hạn trả nợ ngày 24/8/2017 ông Đ đã không trả được nợ đến hạn mặc dù ngân hàng đã nhiều lần thông báo, gửi giấy mời làm việc.

Ngày 25/8/2017 toàn bộ số tiền vay của ông Ma Văn Đ đã chuyển sang nợ quá hạn theo quy chế cho vay, qui định phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng theo qui định của Thống đốc NHNN Việt Nam.

Nay Ngân hàng TMCPS khởi kiện ông Ma Văn Đ ra Toà án Nhân dân huyện Chư Pưh và đề nghị Toà án giải quyết như sau:

Buộc ông Ma Văn Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCPS thông qua Ngân hàng TMCPS – Chi nhánh G– PGD Cvới tổng số tiền là: 176.310.640đ.

Trong đó: Nợ gốc: 150.000.000đ; Nợ lãi, lãi quá hạn tạm tính đến ngày xét xử là 26.310.640đ (16.425.000 tiền lãi, lãi quá hạn 9.885.640đ).

Trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án – Bị đơn ông Ma Văn Đ đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ để ông Đ viết bản tự khai trình bày ý kiến của mình về nội dung và yêu cầu của người khởi kiện, cũng như tham gia phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng ông Đ không có mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với ông Đ tham gia phiên tòa nhưng ông Đ vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Căn cứ các Điều 280 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 01, 5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị HĐXX chấp

nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Đ trả cho NHTMCPS – Chi nhánh Gsố tiền gốc + tiền lãi + tiền lãi quá hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, ông Ma Văn Đ có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng TMCPS, thông qua chi nhánh G, phòng giao dịch Cvào ngày 22/8/216, do đó có cơ sở xác định giữa ông Đ và Ngân hàng có giao kết hợp đồng dân sự, nên quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" ông Đ trú tại thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Căn cứ khoản 01 Điều 30, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

[2] Tòa án đã thực hiện việc tống đạt đúng theo quy định của pháp luật, triệu tập các bên đến tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hánh xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] về nội dung vụ án;

Ngân hàng TMCP S– Chi nhánh G– PGD Ccó cho ông Ma Văn Đ vay vốn tại hợp đồng tín dụng số HĐTD;LD 1623500063 ngày 22/8/2016 cụ thể: Số tiền vay: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 22/8/2016 đến ngày 24/8/2017)

Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên ông Ma Văn Đ có thế chấp bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1101/2016/PGD-CS ngày 23/8/2016; Hợp đồng thế chấp tài sản đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo qui định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền vay.

Tài sản thế chấp gồm:

Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã Ia Le, huyện Chư Sê (nay là xã Ia Blư, huyện Chư Pưh) tỉnh Gia Lai. Tại GCNQSD đất số; T0 55614, thuộc thửa đất số 08, tờ bản đồ số 37. Tổng diện tích đất 7207 m^2. Trong đó diện tích đất ở 400m^2; diện tích đất vườn 6807m^2.

Ngày 25/8/2017 toàn bộ số tiền vay của ông Ma Văn Điệp đã chuyển sang nợ quá hạn theo quy chế cho vay, qui định phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng theo qui định của Thống đốc NHNN Việt Nam.

Qúa trình thực hiện ông Đ đã vị phạm hợp đồng nên Ngân hàng TMCPST đã khởi kiện ông Ma Văn Đ ra Toà án Nhân dân huyện Chư Pưh và đề nghị Toà án giải quyết. Buộc ông Ma Văn Đ phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Sthông qua Ngân hàng TMCPS – Chi nhánh G– PGD Cvới tổng số tiền là: 176.310.640đ.

Trong đó: Nợ gốc: 150.000.000đ; Nợ lãi 16.425.000đ, lãi quá hạn 9.885.640đ (tạm tính đến ngày xét xử) là có căn cứ.

Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch dân sự về việc vay tiền, thế chấp tài sản giữa Ngân hàng và ông Ma Văn Đ là hợp pháp. Trong quá trình thực hiện hợp

đồng, khi đến hạn trả nợ các khoản nợ gốc và lãi nhưng ông Đi không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Đ trả số tiền gốc đã vay là 150.000.000đ và tiền lãi là 26.310.640 đ; Tổng cộng 176.310.640đ là có cơ sở cần được chấp nhận.

Trong trường hợp ông Ma Văn Đ không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý đối với tài sản của ông Đ đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Xử buộc ông Ma Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; 227, 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 281; 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Tuyên bố:

[1] Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCPS.

- Buộc ông Ma Văn Điệp có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP – Chi nhánh G- Thông qua Phòng giao dịch Csố tiền gốc là 150.000.000đ, tiền lãi là 26.310.640 đ; Tổng cộng 176.310.640đ .

"Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết. Kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án."

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc ông Ma Văn Đ phải chịu án phí DSST là 176.310.640 đ x 5% = 8.815.532đ.

- Ngân hàng TMCPS– Chi nhánh G– Phòng giao dịch C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.558.000đ đã nộp tại biên lại thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000498, ngày 31/10/2017, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án, bị đơn có quyền kháng cáo kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án lên Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận: **TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Đương sự;
- VKS Nhân dân huyện Chư Pưh
- Chi cục THA huyện Chư Pứh
- Lưu VT/ Hờ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Nam Trung